

Bản án số: 344/2022/HS-ST  
Ngày 14-12-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V  
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Thị Phụng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Vũ An Toàn – Hiệu trưởng trường T Nhất, thành phố Vũng Tàu.
2. Bà Ngô Thị Thúy Hảo.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Vững – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thanh Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 317/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 387/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

**Cao Xuân T** (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 2003 tại tỉnh Quảng Bình; Hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã P, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; Chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Cha Cao Xuân P (đã chết) và mẹ Trần Thị Hồng H, sinh năm: 1961; Bị cáo là con thứ ba trong gia đình có bốn anh em; Chưa có vợ con.

Tiền án: Năm 2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 258/2018/HS-ST ngày 23-11-2018. Chấp hành xong hình phạt ngày 06-05-2021.

Tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 04-9-2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (có mặt)

\* *Bị hại:* Cháu Nguyễn Hoàng Tuấn N, sinh ngày 16-8-2007.

Địa chỉ: 102/1 N, phường T, TP V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị hại là: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1961.

Địa chỉ: 102/1 N, phường T, TP V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Xin vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn N T, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Số 941 đường B, Phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Xuân T là đối tượng có tiền án về tội cướp tài sản. Vào ngày 29-8-2022, Cao Xuân T bị tai nạn giao thông bồng bê xe ở chân nên phải nhập viện Bệnh viện Vũng Tàu để chữa trị. Tại đây T được sắp xếp ở phòng 706, Lầu 7. Đến khoảng 05 giờ 00 phút ngày 01-9-2022, khi T ngủ dậy thì phát hiện có 01 (một) điện thoại di động (ĐTDD) hiệu Samsung Galaxy A31 đang sạc pin ở trên nóc tủ đầu giường bệnh phòng 706 của cháu Nguyễn Hoàng Tuấn N không có người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, T bắt xe grab ở cổng bệnh viện Vũng Tàu đi đến cửa hàng điện thoại di động HTMOBILE N T do anh Nguyễn N T làm chủ và bán chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A31 với giá 1.000.000 đồng. Đến khoảng 11h00' cùng ngày, cháu N ngủ dậy phát hiện ĐTDD nói trên đã bị mất trộm, nên đã dùng định vị và biết được chiếc ĐTDD bị mất của mình đang ở địa chỉ 941 B, Phường M, thành phố Vũng Tàu nên đã trình báo cơ quan Công an thu giữ.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 189/KL-HĐĐG-TTHS ngày 03-10-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Giá trị 01 điện thoại di động hiệu Samsung A31 của Nguyễn Hoàng Tuấn N bị chiếm đoạt có giá trị 2.100.000đ (Hai triệu một trăm ngàn đồng).

Tại cơ quan điều tra T khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp nêu trên (Tờ bút lục số 41 đến 51).

\* Việc thu giữ và xử lý tài liệu, đồ vật, tài sản, vật chứng:

- 01 (một) DVD: Chuyển theo hồ sơ vụ án

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A31 màu xanh dương, số Imei 354565112850346, số máy SM-A315G/DS: Cơ quan CSĐT đã trả lại cho Nguyễn Hoàng Tuấn N là chủ sở hữu.

\* Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu.

Bản cáo trạng số 335/CT-VKS ngày 31-11-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Cao Xuân T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo T, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Cao Xuân T từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng tù; Trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết; Xử lý tài sản, đồ vật, vật chứng: Vật chứng đã được Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý trả lại cho bị hại nên đề nghị không xem xét, đối với 01 đĩa DVD đề nghị lưu hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện là hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị hại cháu N, người đại diện hợp pháp cho cháu N là bà Nguyễn Thị M, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn N T vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có tự khai, lời khai và xin giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo được xác định như sau:

Căn cứ lời khai nhận hành vi của bị cáo tại phiên tòa, đối chiếu lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của cháu N trong việc quản lý, trông coi tài sản, T đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A31 của cháu Nguyễn Hoàng Tuấn N đang sạc pin ở trên nóc tủ đầu giường bệnh phòng 706 tại Bệnh viện Vũng Tàu. Giá trị 01 điện thoại di động hiệu Samsung A31 bị cáo chiếm đoạt có giá trị 2.100.000đ (Hai triệu một trăm ngàn đồng) căn cứ theo Bản kết luận định giá tài sản số 189/KL-HĐĐG-TTHS, ngày 03-10-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự. Xét, hành vi nêu trên của T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố là có căn cứ, đúng người đúng tội đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo T gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bức xúc cho nhân dân trong cộng đồng dân cư. Bản thân bị cáo có sức khỏe và đã từng chấp hành án về tội tước đoạt tài sản nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân để rèn luyện đạo đức, lao động kiếm sống mà nay vẫn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, cần tuyên một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tiền án về tội “Cướp tài sản” chấp hành xong ngày 06-5-2021 chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” nên thuộc trường hợp “tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, xét thấy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo T.

[5] Về xử lý vật chứng, tài sản:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vũng Tàu ra quyết định xử lý vật chứng và lập biên bản trả lại tài sản cho chủ sở hữu là cháu N nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 đĩa DVD lưu hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại cháu N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh T không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố:

Bị cáo **Cao Xuân T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Cao Xuân T **12 (Mười hai) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04-9-2022.

2. Về xử lý vật chứng: Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo T phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu TAND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06; PC10);
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục THADS thành phố Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

**Ngô Thị Phụng**